

Số: 02 /2017/QĐ-UBND

Long An, ngày 17 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04/12/2014 của Bộ Nội vụ quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa IX, kỳ họp lần thứ 4 sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An được ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2011/NQ-HĐND nêu trên;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 13/TTr-SNV ngày 06/01/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 1 trong Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, trở thành:

“Điều 1: Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

2. Học sinh, sinh viên được cử đi đào tạo theo địa chỉ sử dụng.

3. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện).

4. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành dọc, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh.”

2. Sửa đổi Điều a, Khoản 2, Điều 2 trong Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, trở thành:

“Điều 2. Điều kiện áp dụng

1. Điều kiện chung:

.....
.....

2. Điều kiện cụ thể:

.....
.....

a) Đối tượng học sinh, sinh viên được cử đi đào tạo theo địa chỉ sử dụng được UBND tỉnh quyết định phê duyệt, bao gồm:

.....
.....”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều b, Khoản 2, Điều 2 trong Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, trở thành:

“b) Đối tượng đào tạo sau đại học:

- Đào tạo chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II đối với đội ngũ bác sĩ theo yêu cầu chuyên sâu về chuyên môn, không quy định thời gian công tác nhưng phải bảo đảm tuổi đời không quá 45 tuổi đối với nam và không quá 40 tuổi đối với nữ, tính tại thời điểm được cử đi đào tạo.

- Đào tạo thạc sĩ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tất cả các lĩnh vực, ưu tiên cán bộ nữ, trẻ có triển vọng phát triển đã đạt trình độ đại học. Đào tạo thạc sĩ không quá 45 tuổi đối với nam và không quá 40 tuổi đối với nữ, đã có ít

nhất 05 năm công tác tính đến thời điểm được cử đi đào tạo (tính cả thời gian tập sự).

- Đào tạo tiến sĩ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các lĩnh vực chủ yếu như: khoa học - công nghệ, giáo dục, y tế, nông nghiệp, kinh tế, môi trường, giao thông, quản lý đô thị, công nghệ thông tin; ưu tiên cán bộ nữ, trẻ có triển vọng phát triển đã đạt trình độ thạc sĩ. Đào tạo tiến sĩ không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ, tính tại thời điểm được cử đi đào tạo. Những người tuyển dụng đầu vào đạt trình độ thạc sĩ, có khả năng nghiên cứu, triển vọng phát triển, đã có thời gian công tác ít nhất 05 năm tính đến thời điểm được cử đi đào tạo được xem xét cử đi đào tạo tiến sĩ.”

4. Sửa đổi Điều 3 trong Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, trở thành:

“Điều 3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thì được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

2. Học sinh, sinh viên được cử đi đào tạo theo địa chỉ sử dụng tại các trường đại học hệ chính quy được hỗ trợ:

a) Tiền học phí: **100%** cho cả khóa học theo phiếu thu của cơ sở đào tạo cho từng năm học.

b) Tiền ăn: **0,5** lần mức lương tối thiểu/tháng/người.

c) Tiền ở, tiền tài liệu, đi lại, bảo hiểm y tế: **0,5** lần mức lương tối thiểu/tháng/người.

d) Riêng sinh viên học tại các trường đại học công lập ngành y, dược hệ chính quy, ngoài chế độ hỗ trợ nêu trên còn được hỗ trợ chi phí tài liệu, dụng cụ học tập, thực hành ngành đặc thù bằng **0,5** lần mức lương tối thiểu/tháng/người.

3. Cán bộ, công chức, viên chức học sau đại học (kể cả cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành dọc, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh) được hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp, mức cụ thể như sau:

a) Chuyên khoa cấp I: **30** lần mức lương tối thiểu.

b) Thạc sĩ, chuyên khoa cấp II: **40** lần mức lương tối thiểu.

c) Tiến sĩ: **80** lần mức lương tối thiểu.

d) Cán bộ, công chức, viên chức (kể cả cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành dọc; lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh) được cơ quan sử dụng tạo điều kiện cho đi học sau đại học nhưng tự lực về kinh phí (kinh phí cá nhân), sau khi tốt nghiệp cũng được hưởng một lần mức hỗ trợ như nêu trên.

4. Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học theo kế hoạch nếu tốt nghiệp đại học ngoại ngữ được hỗ trợ một lần bằng **4,0** lần mức lương tối thiểu.

5. Cán bộ, công chức, viên chức là nữ thuộc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thời gian từ 01 tháng trở lên, được hỗ trợ thêm **0,3** lần mức lương tối thiểu/tháng/người.”

6. Các trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thì áp dụng chế độ theo quy định hiện hành hoặc theo quy định trong các đề án, dự án, chương trình đã được UBND tỉnh phê duyệt”.

5. Sửa đổi Điều 4 trong Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh, trở thành:

“Điều 4. Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Các đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã được hưởng các chế độ hỗ trợ mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều kiện, yêu cầu, cam kết thì phải đền bù gấp 03 lần toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng mà ngân sách Nhà nước đã cấp.

2. Mức đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng nêu trên được ghi cụ thể trong Hợp đồng ký kết giữa cơ quan, tổ chức có thẩm quyền với người được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.”

Điều 2. Giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/01/2017.

Các nội dung khác của quy định chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban Đảng, đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng (TH+KT₁);
- Lưu VT, tuan.

QĐ_thaytheQD06 (vechedodaotao,boiduongCCVC).docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Cần